TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH Đ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 316/2022/HSST
Ngày: 25/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B-TỈNH Đ
Với *thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Bùi Lan Hương**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Phi Hùng**
Bà Nguyễn Thị Kim Chi

Thư ký phiên tòa: **Ông Bùi Thế Mạnh** – Thư ký Tòa án nhân dân TP. B, tỉnh Đ

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố **B** tham gia phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thúy Duyên** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 294/2022/HSST ngày 30/6/2022 Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 314/2022/QĐXXST-HS ngày 08/7/2022, đối với bị cáo:

Quách Thanh P; Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 05 tháng 12 năm 1993 tại Đ.

Nơi thường trú: Tổ 2, khu phố M, phường P, thành phố B, tỉnh Đ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Không.

Con ông: Quách Thiên H, sinh năm 1970; Con bà: Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1973.

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: tại bản án số 311/2021/HSST Ngày 28/5/2021, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ xử phạt bị cáo 10 (mười) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 16/4/2022. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố B – Có mặt.

Bị hại: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 22, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đ- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 16/04/2022 đối tượng H (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển chiếc xe mô tô, nhãn hiệu honda Vision (không rõ biển số) chở Quách Thanh P lưu thông trên đường N thuộc phường T. Khi đi đến khu vực trước cửa hàng bán gạo và thịt thuộc tổ 24, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đ, H phát hiện xe mô tô biển số 36B8-750.36 cắm sẵn chìa khóa trên ổ khóa xe nên H nói với P vào lấy trộm chiếc xe mô tô trên thì P đồng ý. H dừng xe ngoài đường cách khoảng 05m, còn P đi bộ vào bên trong giả vờ mua hàng, quan sát không ai để ý nên đã lén lút leo lên chiếc xe nổ máy bỏ chạy. Lúc này, anh Nguyễn Văn H là chủ sở hữu xe mô tô biển số 36B8-750.36 phát hiện nên đã tri hô, đuổi theo dùng tay bám vào càng sau xe mô tô kéo lại. P tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 36B8-750.36 bỏ chạy được khoảng 30m thì bị anh H quật ngã ra đường, rồi phối hợp người dân bắt giữ P cùng tang vật là xe mô tô biển số 36B8-750.36. Còn đối tượng H (không rõ nhân thân lai lịch) sau khi bị phát hiện đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu honda Vision (không rõ biển số) chạy thoát. Sau đó, anh H trình báo công an phường T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B thụ lý theo thẩm quyền.

Các vật chứng thu giữ gồm:

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave Anpha, biển số 36B8-75036, số máy: JA39E2539965, số khung: RLHJA3920NY043186, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn H.

-01 (một) USB bên trong có lưu file hình ảnh đối tượng trộm cắp.

Kết luận định giá tài sản số 129/KL-HĐĐGTS ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B kết luận: 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave Anpha, biển số 36B8-75036, có trị giá là 20.330.000đ *(hai mươi triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng).*

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Văn H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 308/CT-VKSBH ngày 24/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân TP. B đã truy tố bị cáo Quách Thanh P về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo: Từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong hồ sơ vụ án:

Cơ quan điều tra Công an TP. B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân TP. B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 16/04/2022, tại tổ 24, khu phố 5, phường T, thành phố B, Quách Thanh P cùng đối tượng H (không rõ nhân thân, lai lịch) đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave Anpha, biển số 36B8-75036, trị giá 20.330.000đ *(hai mươi triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng)* của anh Nguyễn Văn H thì bị bắt quả tang xử lý; còn H bỏ chạy thoát. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn làm mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Cũng với hành vi tương tự như trên, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đxử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng "*tái phạm"* theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại.

Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về phần dân sự:

Bị hại đã nhận lại và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí:

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST theo quy định.

[6] Về vấn đề khác:

Đối với đối tượng H (không rõ nhân thân, lai lịch) đã chở P đi thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Quách Thanh P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Quách Thanh P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2022.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Lan Hương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Cơ quan Thi hành án hình sự CATP.B;
- Sở tư pháp tỉnh Đ;
- Bị cáo – Bị hại;
- Lưu.